

VẤN ĐỀ THỰC HIỆN QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN SAI LỆCH, THÙ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG NHẪM BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA

NGUYỄN QUỲNH ANH^(*)

Ngày nhận bài: 21/6/2025 Ngày thẩm định: 27/6/2025 Ngày duyệt đăng: 20/8/2025

Tóm tắt: Bài viết luận giải mối quan hệ biện chứng giữa việc bảo đảm quyền tự do ngôn luận và yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia trên không gian mạng. Trên cơ sở phân tích nền tảng lý luận, pháp luật quốc tế, pháp luật Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế, bài viết khẳng định sự cần thiết phải quản lý không gian mạng để ngăn chặn thông tin sai lệch, thù địch. Trên cơ sở đánh giá thực trạng tại Việt Nam, bài viết đề xuất các nhóm giải pháp nhằm bảo vệ an ninh quốc gia.

Từ khóa: an ninh quốc gia; không gian mạng; quyền tự do ngôn luận; xử lý thông tin sai lệch

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là sự phát triển vượt bậc của internet, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số đã định hình lại cách con người giao tiếp, bày tỏ quan điểm và tham gia vào đời sống chính trị - xã hội. Không gian mạng không chỉ trở thành một phần của đời sống hiện đại, mà còn là công cụ hữu hiệu để người dân thực hiện quyền tự do ngôn luận, tiếp cận thông tin và giám sát hoạt động công quyền. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích rõ rệt, không gian mạng cũng đặt ra những thách thức nghiêm trọng đối với an ninh quốc gia. Tính ẩn danh, tốc độ lan truyền nhanh và khả năng tác động xuyên biên giới đã biến không gian mạng trở thành môi trường lý tưởng để các thế lực thù địch, phản động lợi dụng chống phá Đảng, Nhà nước, lan truyền thông tin sai

lệch, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây bất ổn xã hội.

Trước bối cảnh này, việc xác lập cơ chế pháp lý đầy đủ bảo đảm quyền tự do ngôn luận, xử lý hiệu quả các luồng thông tin sai lệch, thù địch trên không gian mạng là yêu cầu cấp thiết cả trước mắt và lâu dài. Đây không phải là sự lựa chọn đối lập giữa “tự do” và “an ninh”, mà là sự cân bằng hài hòa giữa quyền cá nhân và trách nhiệm cộng đồng trong một xã hội dân chủ, pháp quyền. Vì vậy, việc ban hành Luật An ninh mạng năm 2018, Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ “Quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng” và Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ “về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng” là minh chứng cho nỗ lực chủ động, kịp thời của Nhà nước trong quản lý không gian mạng, nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, giữ vững ổn định chính trị - xã hội và an ninh quốc gia.

^(*) TS, Trường Đại học An ninh nhân dân

1. Cơ sở chính trị - pháp lý của thực hiện quyền tự do ngôn luận và xử lý thông tin sai lệch, thù địch trên không gian mạng

Quan niệm về tự do ngôn luận được đã được hình thành khá lâu trong lịch sử tư tưởng chính trị - pháp lý của nhân loại, đồng thời được thể chế hóa trong các văn bản pháp luật quốc tế. Điều 19 của Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền (UDHR, năm 1948) khẳng định: “Ai cũng có quyền tự do quan niệm và tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền không bị ai can thiệp vì những quan niệm của mình, và quyền tìm kiếm, tiếp nhận cùng phổ biến tin tức và ý kiến bằng mọi phương tiện truyền thông không kể biên giới quốc gia”⁽¹⁾. Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR, năm 1966) cũng khẳng định: “Mọi người có quyền tự do ngôn luận. Quyền này bao gồm tự do tìm kiếm, tiếp nhận và truyền đạt mọi thông tin, ý kiến, không phân biệt lĩnh vực, hình thức tuyên truyền bằng miệng, bằng bản viết, in, hoặc dưới hình thức nghệ thuật, thông qua bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng nào tùy theo sự lựa chọn của họ”⁽²⁾.

Mặc dù vậy, theo pháp luật quốc tế, việc thực thi quyền tự do ngôn luận không có nghĩa là tự do biểu đạt và không gặp phải hạn chế nào. Bình luận chung số 34 của Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc về khoản 3 Điều 19 của Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (CCPR/C/GC/34, năm 2011) đã quy định rõ, việc thực thi quyền này có thể phải chịu một số hạn chế nhất định, miễn là các hạn chế đó được quy định bởi pháp luật, nhằm mục đích hợp pháp (như bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng) và là cần thiết, tương xứng trong một xã hội dân chủ⁽³⁾.

Theo chủ nghĩa Mác - Lênin, tự do ngôn luận trong mối quan hệ biện chứng với điều kiện kinh tế - xã hội và chỉ có thể đạt được trong nhà nước xã hội chủ nghĩa, nơi quyền lực thuộc về nhân dân. Ở đó, sự tự do phải được đặt trong khuôn khổ pháp luật: “tự do được thừa nhận về mặt pháp lý tồn tại trong nhà nước dưới hình thức luật pháp”⁽⁴⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng

định: “Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân”⁽⁵⁾. Theo Hồ Chí Minh, mối quan hệ biện chứng giữa quyền và nghĩa vụ, giữa dân chủ và kỷ cương là: “Nhân dân có quyền lợi làm chủ, thì phải có nghĩa vụ làm tròn bổn phận công dân, giữ đúng đạo đức công dân, tức là: Tuân theo pháp luật Nhà nước”⁽⁶⁾.

Kế thừa, vận dụng và phát triển sáng tạo quan điểm này, Đảng và Nhà nước ta luôn tôn trọng, bảo vệ quyền con người, quyền tự do ngôn luận. Hiến pháp trong các giai đoạn lịch sử đều thể hiện nội dung này, đặc biệt tại Điều 25 Hiến pháp năm 2013 quy định: “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin... Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định”⁽⁷⁾. Như vậy, Điều 25 Hiến pháp năm 2013 về cơ bản có sự thống nhất với nguyên tắc “phải được quy định bởi pháp luật” của Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị. Cách tiếp cận này đã được cụ thể hóa trong Điều 8 Luật An ninh mạng năm 2018, quy định các hành vi bị nghiêm cấm, như “tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, “thông tin sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân”. Các quy định này không nhằm triệt tiêu tự do ngôn luận, mà là một nỗ lực cụ thể hóa giới hạn của quyền theo đúng tinh thần của pháp luật quốc tế, nhằm ngăn chặn sự lạm dụng tự do để gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự công cộng và quyền của người khác.

Bên cạnh những cơ sở chính trị, pháp lý, về mặt thực tiễn, Việt Nam hoàn toàn không đơn độc trong nỗ lực này mà tiếp thu được những kinh nghiệm trên thế giới. Các quốc gia trên thế giới, bao gồm cả các nền dân chủ phương Tây, đều nhận thấy sự cần thiết phải tăng cường quản lý nhà nước để thiết lập môi trường số an toàn, hạn chế và tiến tới loại trừ mọi hành vi lợi dụng tự do ngôn luận để gây phương hại tới chính quyền, công dân. Liên minh châu Âu (EU) đã ban hành Đạo luật Dịch vụ kỹ thuật số (DSA), yêu cầu các nền tảng trực tuyến, đặc biệt là các nền tảng

rất lớn (VLOPs), phải có cơ chế gỡ bỏ nội dung bất hợp pháp và đánh giá, giảm thiểu các rủi ro hệ thống về thông tin sai lệch. Hoa Kỳ, trong Chiến lược An ninh mạng quốc gia, cũng nhấn mạnh việc yêu cầu các nhà cung cấp phải đáp ứng các tiêu chuẩn an ninh mạng tối thiểu và thúc đẩy trách nhiệm pháp lý đối với các nhà cung cấp phần mềm không bảo đảm an toàn theo thiết kế. Những nỗ lực này cho thấy, việc kiểm soát, quản lý không gian mạng, ràng buộc trách nhiệm trong phát ngôn, biểu đạt của các tài khoản tham gia không gian mạng là một xu thế tất yếu trên toàn cầu, thể hiện vai trò và trách nhiệm của một nhà nước có chủ quyền trong việc bảo vệ an ninh quốc gia và quyền lợi chính đáng của người dân.

2. Thực trạng thực hiện quyền tự do ngôn luận và xử lý thông tin thù địch, sai lệch trên không gian mạng ở Việt Nam

Đảng và Nhà nước Việt Nam đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để người dân được thụ hưởng các quyền tự do, dân chủ, trong đó có quyền tự do ngôn luận trên không gian mạng. Chính sách quản lý internet cởi mở đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của hạ tầng số. Tính đến đầu năm 2024, Việt Nam có 78,44 triệu người dùng internet (chiếm 79,1% dân số) và 72,70 triệu người dùng mạng xã hội (chiếm 73,3% dân số), thuộc nhóm các quốc gia có tỷ lệ người dùng cao trên thế giới⁽⁸⁾.

Ở Việt Nam, các nền tảng, ứng dụng trên không gian mạng đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống, là môi trường để người dân giao lưu, kinh doanh và thể hiện quan điểm. Quan trọng hơn, không gian mạng đã trở thành một kênh hữu hiệu để người dân thực hành dân chủ. Nhiều vấn đề nóng của xã hội đã được phát hiện và chấn chỉnh kịp thời thông qua phản ánh của người dân. Ví dụ điển hình là chương trình “Dân hỏi - Thành phố trả lời” do Thành phố Hồ Chí Minh triển khai, tổ chức theo hình thức livestream. Chương trình được phát trực tiếp trên các nền tảng mạng xã hội, tạo kênh đối thoại trực tiếp, minh bạch

giữa lãnh đạo và người dân, qua đó kịp thời giải đáp thắc mắc, trấn an dư luận và đập tan các tin giả, củng cố niềm tin của nhân dân. Điều này cho thấy, quyền tự do ngôn luận của công dân không chỉ được tôn trọng, mà còn được phát huy, trở thành động lực quan trọng cho sự phát triển đất nước.

Tuy nhiên, không gian mạng cũng là nơi diễn ra cuộc “chiến tranh thông tin” quyết liệt. Lợi dụng tính mở và ẩn danh, nhân danh quyền tự do ngôn luận, các thế lực thù địch, phản động và tội phạm, đối tượng xấu đã thực hiện các âm mưu, thủ đoạn tinh vi để chống phá Đảng, Nhà nước, gieo rắc tin đồn vô căn cứ, xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Các cơ quan chức năng của Việt Nam đã tích cực thực hiện nhiều hoạt động đấu tranh, xử lý tình trạng này. Các lực lượng chuyên trách, đặc biệt là lực lượng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao đã nỗ lực phát hiện, xử lý các trường hợp sai trái; yêu cầu xác thực tài khoản mạng xã hội, loại bỏ các tài khoản ảo, ẩn danh - công cụ của các đối tượng xấu, từ đó, tăng cường trách nhiệm người dùng và xây dựng môi trường mạng minh bạch. Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) cũng thiết lập kênh phản ánh tin giả qua cổng tingia.gov.vn. Tính đến tháng 9/2024, cổng đã tiếp nhận và xử lý 1.130 phản ánh thông tin xấu độc, lừa đảo, sai sự thật; thanh tra nội bộ đã xử phạt 55 trường hợp với tổng số tiền hơn 555 triệu đồng do chia sẻ tin thất thiệt, xuyên tạc⁽⁹⁾.

Cùng với các biện pháp chế tài, cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng được đẩy mạnh, chủ động phản bác các quan điểm sai trái trên các phương tiện thông tin đại chúng truyền thống cũng như trên không gian mạng. Việt Nam cũng đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tích cực tham gia các diễn đàn song phương và đa phương để phối hợp đấu tranh phòng, chống tội phạm mạng xuyên quốc gia. Chính phủ đã đề nghị các nhà mạng, như Facebook, Google, “ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin vi phạm

pháp luật” để bảo đảm một môi trường thông tin lành mạnh, bảo vệ quyền tự do ngôn luận. Theo số liệu năm 2024, Facebook đã chặn gỡ hơn 8.981 nội dung chống Đảng, Nhà nước tại Việt Nam (chiếm 94% yêu cầu hợp tác), Google gỡ 6.043 nội dung (chiếm 91%), Tiktok gỡ 971 nội dung (chiếm 93%)⁽¹⁰⁾. Tất cả những hoạt động này cấu thành chiến lược tổng thể, vừa kiên quyết xử lý vi phạm, vừa hướng tới xây dựng một không gian mạng lành mạnh, an toàn, hài hòa giữa quyền tự do cá nhân và lợi ích an ninh quốc gia.

Tuy nhiên, trên thực tế, tình trạng lợi dụng tự do ngôn luận vi phạm pháp luật trên không gian mạng vẫn ở mức báo động. Tính riêng năm 2023, lực lượng công an đã phát hiện, xử lý hơn 3.200 vụ lừa đảo trên không gian mạng. Từ đầu năm 2024 đến tháng 10/2024, con số này là hơn 2.500 vụ⁽¹¹⁾. Các đối tượng xấu vẫn không ngừng tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng, bôi xấu uy tín của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, kích động hận thù, chia rẽ; truyền bá các sản phẩm văn hóa độc hại, đồi trụy, gây ảnh hưởng tiêu cực đến đạo đức, lối sống, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Nguyên nhân của những hạn chế, thách thức này có cả yếu tố khách quan và chủ quan. *Về khách quan*, đó là mặt trái của kinh tế thị trường, những tiêu cực trong đời sống xã hội; sự phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ, không gian mạng dẫn đến khả năng kiểm soát không theo kịp; sự chống phá có tổ chức của các thế lực thù địch,... *Về chủ quan*, hệ thống pháp luật quản lý không gian mạng chưa hoàn thiện đáp ứng sự phát triển của công nghệ. Công tác quản lý nhà nước có lúc, có nơi còn chưa theo kịp diễn biến tình hình. Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân khi tham gia không gian mạng, mạng xã hội còn hạn chế, dễ bị lôi kéo, kích động hoặc vô tình tiếp tay cho việc lan truyền thông tin xấu, độc.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện quyền tự do ngôn luận và xử lý thông tin sai lệch, thù địch trên không gian mạng nhằm bảo vệ an ninh quốc gia

Trong bối cảnh không gian mạng đã trở thành một chiều không gian chiến lược, việc bảo đảm quyền tự do ngôn luận của công dân và cuộc đấu tranh chống lại thông tin sai lệch, thù địch có ý nghĩa sống còn đối với an ninh quốc gia. Sự phát triển của công nghệ đã tạo môi trường cho các quyền tự do được thực thi mạnh mẽ, nhưng cũng là mảnh đất để các hoạt động chiến tranh thông tin, chiến tranh tâm lý và các chiến dịch gây bất ổn xã hội diễn ra tinh vi hơn. Việc các thế lực thù địch và các phần tử cơ hội lợi dụng “tự do ngôn luận” để vũ khí hóa thông tin, tấn công vào nền tảng tư tưởng, làm suy giảm lòng tin của nhân dân và gây chia rẽ đoàn kết dân tộc là một nguy cơ hiện hữu. Do đó, bảo vệ không gian mạng không chỉ là bảo vệ hạ tầng, mà quan trọng là để củng cố nền tảng tư tưởng, bảo vệ sự ổn định xã hội. Vì vậy, để tiếp tục bảo đảm tốt quyền tự do ngôn luận chân chính, đấu tranh hiệu quả với các nguy cơ trên, ***cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:***

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về an ninh mạng và quản lý thông tin, bảo đảm tính khoa học, minh bạch và tương thích với thông lệ quốc tế. Thường xuyên rà soát, nghiên cứu bổ sung các quy định pháp lý có khả năng điều chỉnh linh hoạt các vấn đề mới phát sinh, đặc biệt là công nghệ AI tạo sinh hay deepfake. Những việc này nhằm tạo ra một hành lang pháp lý vững chắc để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dùng chân chính trước các rủi ro và hành vi tiêu cực trên mạng.

Thứ hai, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực thực thi pháp luật. Đầu tư có trọng điểm cho các lực lượng chuyên trách, không chỉ về con người, mà còn về công nghệ. Trọng tâm là trang bị hệ thống công nghệ hiện đại cho phép giám sát, phân tích và dự báo sớm các chiến dịch tấn

công mạng, các luồng thông tin xấu, độc. Xây dựng các quy trình chuẩn hóa để chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý sự cố một cách nhanh chóng, chính xác. Thường xuyên tiến hành thanh tra, kiểm tra bảo đảm xử lý nghiêm minh, quyết liệt, công bằng, không có vùng cấm mọi tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

Thứ ba, đẩy mạnh đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, chủ động phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Tiếp tục thực hiện tốt việc xác thực tài khoản mạng xã hội để nâng cao trách nhiệm giải trình của người dùng, hạn chế môi trường ẩn danh cho các hoạt động vi phạm pháp luật. Các cơ quan báo chí chính thống cần giữ vai trò chủ động kiến tạo và dẫn dắt các dòng thông tin tích cực, xây dựng các sản phẩm truyền thông có chiều sâu, đa nền tảng, đủ sức hấp dẫn, tạo ra “hệ miễn dịch” xã hội trước các luận điệu xuyên tạc.

Thứ tư, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao “sức đề kháng số” cho toàn xã hội. Trang bị kiến thức và kỹ năng số, coi đây là nhiệm vụ giáo dục nền tảng. Nâng cao nhận thức cho mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, hình thành “bộ lọc thông tin cá nhân”, có khả năng nhận diện các dấu hiệu của tin giả, các thủ đoạn dẫn dắt tâm lý của các thế lực thù địch. Xây dựng văn hóa ứng xử văn minh trên mạng xã hội gắn với việc đề cao ý thức trách nhiệm công dân số và tinh thần thượng tôn pháp luật khi tham gia vào không gian chung, để mỗi người dùng thành một “pháo đài” vững chắc bảo vệ sự trong sạch của môi trường mạng.

Thứ năm, tăng cường hợp tác quốc tế thực chất và hiệu quả trong lĩnh vực an ninh mạng. Chủ động, tích cực tham gia các diễn đàn, cơ chế hợp tác song phương và đa phương để chia sẻ kinh nghiệm, dữ liệu về các mối đe dọa, đồng thời phối hợp đấu tranh phòng, chống tội phạm mạng xuyên quốc gia. Hợp tác quốc tế để cùng các quốc gia khác xây dựng, định hình các chuẩn mực, quy tắc ứng xử chung trên không gian mạng toàn cầu, dựa

trên nguyên tắc cốt lõi là tôn trọng độc lập, chủ quyền quốc gia, bình đẳng và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, góp phần bảo vệ lợi ích của Việt Nam từ sớm, từ xa.

Tóm lại, bảo đảm quyền tự do ngôn luận và bảo vệ an ninh quốc gia là hai nhiệm vụ trọng yếu, có mối quan hệ biện chứng, không thể tách rời trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước là hoàn toàn đúng đắn, cần thiết và cấp bách, nhằm mục tiêu cao nhất là bảo vệ lợi ích của quốc gia - dân tộc và quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của toàn xã hội và triển khai đồng bộ các giải pháp giúp quản lý hiệu quả không gian mạng, tiếp tục bảo đảm tốt quyền tự do ngôn luận của công dân, đập tan mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước □

(1) Liên hợp quốc, *Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền năm 1948*, <https://thuvienphapluat.vn>

(2) Liên hợp quốc, *Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966*, <https://thuvienphapluat.vn>

(3) Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc, *Bình luận chung số 34, Điều 19, Tự do quan điểm và biểu đạt*, CCPR/C/GC/34, <https://www.ohchr.org>, 2011

(4) C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.1, tr.109

(5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.147

(6) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, t.8, tr.268

(7) Hiến pháp năm 2013

(8) Kepios, *Digital 2024: Vietnam*, DataReportal, <https://datareportal.com/reports/digital-2024-vietnam>, 2024

(9) và (10) Phúc Hằng, *Nhìn lại 2024: Quyết liệt đấu tranh với các nền tảng xuyên biên giới, làm trong sạch không gian mạng xã hội*, <https://chinhhsachcuocsong.vn>, ngày 28/11/2024

(11) Phương Nam, *Bộ Công an phát hiện, xử lý hơn 2.500 vụ lừa đảo trên không gian mạng*, <https://plo.vn>, ngày 24/10/2024